

Bản án số: 176/2023/HSST
Ngày: 14/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân.

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đầu Khắc Dinh

Ông Phạm Văn Huân

Ông Nguyễn Quốc Nông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn – Thư ký toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2023/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Văn Đ - Sinh năm 1999, tại xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trú tại: Thôn 7, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Văn N, Sinh năm 1965 và bà: Phạm Thị N, Sinh năm 1973; Vợ, con: chưa;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2022 đến ngày 03/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Mai Văn Đ: Ông Nguyễn Hữu Giang – Luật sư Công ty TNHH Nguyễn Giang Vina, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Địa chỉ: Số 107 phố Trịnh Tùng, P. Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

- Người bị hại: anh Hà Văn H, Sinh năm 1988. Địa chỉ: Số nhà Y ngõ Z đường Lê Tấn D, Tổ dân phố 1, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Hà Văn Th - Sinh ngày 02/5/2008 (Có mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh Th là ông Hà Văn Thành – Bố đẻ của anh Th. Trú tại: Số nhà Y ngõ Z đường Lê Tấn D; Tổ dân phố 1, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

2. Ông Mai Văn N – Sinh năm 1965. Trú tại: Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

3. Anh Mai Việt M - Sinh năm 2001. Trú tại: Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

4. Anh Mai Văn Đ1 – Sinh năm 2002. Trú tại: Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

5. Anh Mai Văn K - Sinh năm 2000. Trú tại: Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

6. Anh Nguyễn Văn Tr – Sinh năm 2001. Trú tại: Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^h30' ngày 24/10/2022, anh Hà Văn H - sinh năm 1988 và cháu Hà Văn Th - sinh ngày 02/5/2008, cùng trú tại tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa dùng bình ắc quy, đi đánh kích cá. Anh H và cháu Th đánh kích từ khu vực nương nước, ở tổ dân phố 1, thị trấn T ra đến khu vực cánh đồng thôn 7, xã Minh S, huyện T. Lúc này, ông Mai Văn N, sinh năm 1965, trú tại thôn 7, xã Minh S, huyện T đang ở trong trang trại chăn nuôi nhà ông N ở thôn 7, xã Minh S, huyện T, thấy anh H và cháu Th đang đánh kích ngoài đồng. Do nhiều lần bị mất trộm vịt và cá, nên ông N cho rằng anh H và cháu Th là người kích trộm cá và bắt trộm vịt nhà mình. Ông N điện thoại cho con trai là Mai Văn Đ, sinh năm 1999, trú tại thôn 7, xã Minh S nói về việc có người đến kích trộm cá ở trang trại nhà mình và bảo Đ về ngay. Một lúc sau thấy Đ và nhóm bạn về gần đến trang trại thì ông N cầm đèn pin và một con dao rựa chạy trước ra chỗ anh H và cháu Th đang đánh kích, chửi bới.

Về phần Đ, khi ông N gọi điện, Đ đang ngồi uống rượu tại trang trại nuôi chim của anh Hà Văn Vĩnh, sinh năm 1989, ở thôn 2, xã Minh S, huyện T cùng với anh Mai Việt M- sinh năm 2001, anh Mai Văn Đ1- sinh năm 2002, anh Mai Văn K - sinh năm 2000 và Nguyễn Văn Tr - sinh năm 2001, cùng trú tại thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nghe ông N nói có người kích cá trộm nên Đ rủ M, Đ1, K và Tr đi cùng về xem người đánh kích là ai. Khi đi về, Đ lấy một đoạn gậy bằng kim loại (dạng ống tuýp sắt có đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 1,6m đến 1,7m, hình trụ, bên trong rỗng, hai đầu có vết cắt bằng, màu xám bạc) cầm theo. Do Đ điều khiển xe máy nên đã đưa tuýp sắt nhờ anh Đ1 cầm. Anh Đ1 và anh Tr ngồi sau đi cùng xe máy với Đ, còn anh M và anh K đi một xe máy, cùng đi về trang trại nhà Đ. Đến nơi, Đ lấy đoạn tuýp sắt từ tay Đ1 rồi lấy một

đoạn gậy tre ở trang trại nhà Đ đưa cho Đ1 cầm. Đ cầm tuýp sắt chạy ra chỗ ông N đang đứng chờ bới anh H và cháu Th. Đ cầm tuýp sắt đập một phát vào đầu anh H, khiến anh H ngã quỵ xuống ruộng. Đ chờ bới và yêu cầu anh H “quỳ lên” nên anh H và cháu Th quỳ dưới ruộng, anh H giơ tay ôm đầu thì bị Đ tiếp tục dùng tuýp sắt vụt một phát nữa vào đầu nhưng trúng vào cổ tay trái anh H. Lúc này ông N và nhóm bạn của Đ can ngăn, giật tuýp sắt từ tay Đ ném lên bờ ruộng. Tuy nhiên, Đ vẫn tiếp tục dùng tay chân đâm đá nhiều cái vào người anh H. M chạy lại dùng tay đâm mấy cái vào vùng đầu cháu Th. Ông N, anh Đ1, anh K và anh Tr can ngăn Đ và M. Sau đó, anh H và cháu Th đi về nhà, rồi đi Bệnh viện khám và điều trị vết thương.

* Thương tích của anh Hà Văn H:

- Tại BB xem xét dấu vết trên thân thể Hà Văn H hồi 21^h00’ ngày 24/10/2022 thể hiện:

+ Vùng cằm có vết thương rách da nham nhỡ kích thước (3x1)cm sâu sát xương, chảy máu.

+ Cổ tay trái sưng nề.

- Kết luận giám Đ1 pháp y về thương tích số 1259/2022/TTPY ngày 25/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Văn H được tính theo phương pháp xác Đ1 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là **11%**.

- Kết luận giám Đ1 pháp y về hung khí số 1294/2022/TTPY ngày 28/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

+ Vùng cằm có vết thương rách da nham nhỡ: do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng cằm đầu bên phải.

+ Cổ tay trái sưng nề: do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh. Gây tổn thương gãy rạn đầu xương dưới xương quay trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hình ảnh gãy rạn đầu dưới xương quay trái đã can xương.

- Kết luận giám Đ1 pháp y về hung khí số 353/2023/TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

+ Với những thương tích của anh Hà Văn H như đã ghi nhận tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 21^h00’ ngày 24/10/2022, nếu không được cứu chữa kịp thời: có thể dẫn đến chết người.

+ Đối với gậy bằng kim loại (dạng ống tuýp sắt) có đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 1,6m đến 1,7m, hình trụ, bên trong rỗng, hai đầu có vết cắt bằng, màu xám bạc: nếu được sử dụng làm vật gây thương tích tác động vào cơ thể anh Hà Văn H thì có thể tạo nên thương tích đối với anh Hà Văn H như đã ghi nhận trong Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Hà Văn H hồi 21^h00’ ngày 24/10/2022.

* Hiện trường vụ án: được xác Đ1 tại khu vực ruộng của gia đình ông Hà Văn Th, sinh năm 1968, ở khu đồng K Lân Cao, thuộc thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Phía Đông Nam; Tây Bắc tiếp giáp với khu đồng của xã An Nông, huyện T; Phía Đông Bắc tiếp giáp với đường bờ trực; đường bờ trực được đắp bằng đất, bề mặt rộng 1,2m và có mương nước chạy song song với bờ trực ruộng của gia đình ông Thầm; Tại góc phía Đông phát hiện 01 vết màu nâu đỏ dạng máu nhỏ giọt trên nền đất; vị trí vết màu nâu đỏ đến bờ trực hướng Đông Bắc là 3m và cách bờ ruộng phía Đông Nam là 2,5m. Trên nền ruộng tại vị trí này phát hiện nhiều vết chân, dấu vết giày dép in trên nền đất.

* Vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm hung khí của vụ án, nhưng không thu giữ được.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Mai Văn Đ đã bồi thường chi phí thuốc men điều trị cho anh Hà Văn H số tiền 50.000.000đ. Anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 95/CT-VKS-P2 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tố bị cáo: Mai Văn Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại trình bày và có đơn đề nghị HĐXX xét xử xem xét giảm nhẹ TNHS cho bị cáo và đề nghị công nhận sự thỏa thuận bồi thường TNDS giữa bị cáo và người bị hại đã được giải quyết xong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị đối với Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; các Điều 15; Khoản 1 Điều 54; 38; 57 của BLHS tuyên phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 08 đến 09 năm tù về tội giết người.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX công nhận việc thỏa thuận bồi thường TNDS giữa bị cáo và người bị hại đã được giải quyết.

Về vật chứng; Về án phí đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Hữu Giang – Luật sư Công ty TNHH Nguyễn Giang Vina, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa người bào chữa cho bị cáo Mai Văn Đ: Không tranh luận về tội danh của bị cáo, chỉ phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết Đ1 tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy Đ1 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ1 của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ1 tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: chỉ vì trang trại gia đình hay bị mất trộm Vịt, Cá trước đó nên vào khoảng 20h30 ngày 24/10/2022 ông Mai Văn N chủ trang trại nuôi cá tại Thôn 7, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã nghi ngờ anh Hà Văn H, sinh năm 1988; Hà Văn Th, sinh năm 2008 cùng trú tại Tổ dân phố 1, Thị trấn T, huyện T khi hai người này đang đi đánh kích cá điện ở cánh đồng thôn 7, xã Minh S, huyện T gần khu vực Trang trại nuôi cá của ông N trộm cắp vịt, cá của gia đình mình. Nghĩ vậy ông N đã gọi điện thoại cho con trai là Mai Văn Đ, sinh năm 1999 báo cho Đ biết có người đang đánh trộm cá bằng kích điện trong trang trại của gia đình và bảo Đ về ngay. Lúc này Đ đang ngồi uống rượu với các bạn cùng thôn của mình là Nguyễn Văn Tr, SN 2001; Mai Việt M, SN 2001; Mai Văn Đ1, SN 2002; Mai Văn K, SN 2000 tại nhà anh Hà Văn V ở Thôn 2, xã Minh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Đ sau khi nghe điện thoại của bố thì rủ các bạn của mình chạy về trang trại xem sự việc thế nào.

Khi về Đ mang theo 01 ống tuýp nước bằng sắt dài khoảng 1,6 đến 1,7m bên trong rỗng chạy lại chỗ ông N đang cãi nhau với anh H và dùng tuýp nước đập 01 phát vào đầu anh H khiến anh H ngã quỵ xuống ruộng, Đ yêu cầu anh H quỵ xuống, anh H quỵ và đưa hai tay ôm đầu thì Đ tiếp tục dùng tuýp nước đập 01 phát nữa vào đầu anh H nhưng trúng vào cổ tay trái của anh H. Ông N và nhóm bạn của Đ liền vào can ngăn và giật tuýp nước khỏi tay của Đ nhưng Đ vẫn dùng tay, chân đá, đá nhiều cái vào người anh H. Hậu quả anh H bị thương tích và theo kết quả giám Đ1 pháp y về thương tích số 1259/2022/TTPY ngày 25/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, anh H bị tổn thương cơ thể là 11%.

Hành vi của Mai Văn Đ dùng Tuýp nước là hung khí nguy hiểm đập, vụt 02 phát vào vùng đầu (là vùng trọng yếu trên cơ thể) anh Hà Văn H với tính chất quyết liệt, làm anh H ngã gục từ phát đập đầu tiên, sau khi bị giữ hung khí Đ tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều phát vào người anh H. Việc anh H không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của Đ. Hành vi của Đ mang tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy Đ1 tại điểm n khoản 1 Điều 123 của BLHS.

Điều 123 của Bộ luật hình sự quy Đ1:

Người nào giết người thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a. *Giết 02 người trở lên;*

b.

n. Có tính chất côn đồ;

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Mai Văn Đ về tội “Giết người” quy Đ1 tại điểm n khoản 1 Điều 123 của BLHS Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, mặc dù giữa bị cáo và anh H không có mâu thuẫn, chỉ vì nghi ngờ không có căn cứ việc anh H trộm vịt, cá của gia đình mình mà bị cáo đã vô cớ dùng Tuýp nước là hung khí nguy hiểm tấn công, đập nhiều phát vào vùng đầu (là vùng trọng yếu, nguy hiểm) anh H, kể cả khi anh H gục xuống ruộng, bị bắt quỳ xuống đất không có ý Đ1 chống trả hay bỏ chạy bị cáo vẫn không dừng lại, sự việc chỉ kết thúc khi được mọi người can ngăn. Việc anh H không chết nằm ngoài ý chỉ chủ quan của bị cáo. Bị cáo phải trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.

Hành vi của bị cáo rất côn đồ, đặc biệt nguy hiểm, không những xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tác động tới gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) anh H không yêu cầu bồi thường TNDS nữa ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn H và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường TNDS và người bị hại không yêu cầu giải quyết nên HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận sự đó.

[6] Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra không thu giữ được hung khí gây án là vật chứng của vụ án nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ1 tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; khoản 1,3 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Qui Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 15; Khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “ Giết người ”

- Xử phạt: Mai Văn Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/10/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc người bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường xong trách nhiệm dân sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ1 tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; khoản 1,3 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy Đ1 tại Điều 331; 333 của BLTTHS./.

Nơi nhận:

- TAND cấp Cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- Sở tư pháp Thanh Hóa
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quân